

132/80

Hepato protectives and Detoxicants

VithaLivermin

60 softcaps.



60 softcaps.

VithaLivermin

Hepato protectives and Detoxicants

GR SCHERER KOREA LIMITED

704-1 Jeonsuri, Kangha-myon, Yangpyong-gun  
Kyungki-do, Korea

VithaLivermin  
60 softcaps.

COMPOSITION

- Cardus marianus ext ..... 200.00mg  
(As Silmarin 90mg, Silybin 50mg)
- Thiamine nitrate ..... 8.00mg
- Pyridoxine HCl ..... 8.00mg
- Riboflavin ..... 8.00mg
- Nicotinamide ..... 24.00mg
- Ca Pantothenate ..... 16.00mg

INDICATION

Foster the physical, protect liver tissues, strength the function of liver and digestion  
Support to chronic liver disease, fatty liver, hepatocirrhosis, toxic liver disease, hepatic disorder (fatigue, malaise, anorexia).  
Lessen the enzyme of liver in case of high liver enzyme due to liver function disorder

DOSAGE AND ADMINISTRATION

Usually, for adult, one capsule is orally administered three times a day. The dose may be adjusted depending on the patient's age and severity of symptoms.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN  
READ THE INSTRUCTIONS  
CAREFULLY BEFORE USING

This is manufactured in accordance with Korean Good Manufacturing Practice (GMP) as recommended by WHO

BỘ Y TẾ  
 CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
 ĐÀ PHÊ DUYỆT  
 Lần đầu: 18/01/2013



60 softcaps.

# VithaLivermin

Hepato protectives and Detoxicants

**GR SCHERER KOREA LIMITED**

704-1 Jeonsuri, Kangha-myon, Yangpyong-gun  
Kyungki-do, Korea

## VithaLivermin

60 softcaps.

- Thành phần:

Ca Citrate Marous. 200mg Viamin B2 ..... 1mg

(A) Vitamin B12, (S) Vitamin B12

Vitamin B1 ..... 1mg

Vitamin B6 ..... 1mg

Vitamin PP ..... 2mg

Vitamin B5 ..... 1mg

- Quy cách đóng gói: Hộp 12 và 5 viên nang mềm

- Chỉ định, CBD, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn bên trong

- Các thông tin khác: Xem tờ thuốc trong hộp

- Bảo quản: Bảo quản dưới 30°C tránh ánh nắng trực tiếp

- Nhà sản xuất: GR Scherer Korea, Ltd - Hàn Quốc

- DN/TK:

- DN/TK: Công Ty TNHH TM DP Việt Thành (103 Hòa Trí, Kim Mã, HN)

DESCRIPTION

Chocolate color soft capsule

Specification

Home standard

Storage

Airtight container, stored in dry and cool place, protect from light

Package

Sealed blister, 60 caps/carton

Contra - indication and side effect

Please see package insert

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Số ĐK: .....

NSX: .....

Số lô: .....

HD: .....

# Mẫu vỉ thuốc VithaLivermin



**VithaLivermin**

Cardus marianus est	200.000mg
(As Samanin 90mg, Silybin 50mg)	
Thiamine nitrate	8.00mg
Pyridoxine HCl	8.00mg
Riboflavin	8.00mg
Nicotinamide	24.00mg
Ca. Pantothenate	16.00mg

GR SCHERER KOREA LIMITED  
KOREA

Visa No : VN-  
Lot No :  
Mfg Date :  
Exp Date :



VithaLivermin



**VithaLivermin**


Cardus marianus est	200.000mg
(As Samanin 90mg, Silybin 50mg)	
Thiamine nitrate	8.00mg
Pyridoxine HCl	8.00mg
Riboflavin	8.00mg
Nicotinamide	24.00mg
Ca. Pantothenate	16.00mg

GR SCHERER KOREA LIMITED  
KOREA

Visa No : VN-  
Lot No :  
Mfg Date :  
Exp Date :



VithaLivermin




**VithaLivermin**

Cardus marianus est	200.000mg
(As Samanin 90mg, Silybin 50mg)	
Thiamine nitrate	8.00mg
Pyridoxine HCl	8.00mg
Riboflavin	8.00mg
Nicotinamide	24.00mg
Ca. Pantothenate	16.00mg

GR SCHERER KOREA LIMITED  
KOREA

Visa No : VN-  
Lot No :  
Mfg Date :  
Exp Date :



VithaLivermin



**VithaLivermin**

Cardus marianus est	200.000mg
(As Samanin 90mg, Silybin 50mg)	
Thiamine nitrate	8.00mg
Pyridoxine HCl	8.00mg
Riboflavin	8.00mg
Nicotinamide	24.00mg
Ca. Pantothenate	16.00mg

GR SCHERER KOREA LIMITED  
KOREA

Visa No : VN-  
Lot No :  
Mfg Date :  
Exp Date :



VithaLivermin



**VithaLivermin**

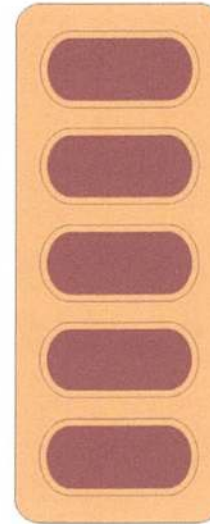
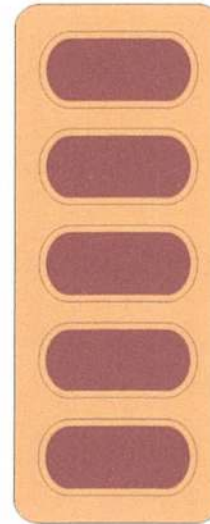
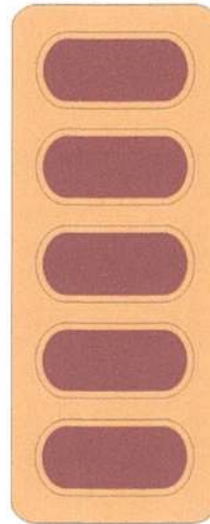
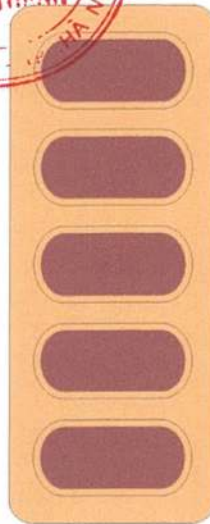
Cardus marianus est	200.000mg
(As Samanin 90mg, Silybin 50mg)	
Thiamine nitrate	8.00mg
Pyridoxine HCl	8.00mg
Riboflavin	8.00mg
Nicotinamide	24.00mg
Ca. Pantothenate	16.00mg

GR SCHERER KOREA LIMITED  
KOREA

Visa No : VN-  
Lot No :  
Mfg Date :  
Exp Date :



VithaLivermin





# Bao gói trong hộp thuốc VithaLivermin (2 túi thiếc/hộp)



# Viên nang mềm VITHALIVERMIN



Thành phần Viên nang mềm có chứa:

## Hoạt chất:

Dịch chiết Cardus marianus ext (As Silimarin 90mg, Silybin 50mg)	200,00 mg
Thiamin nitrat	8,00 mg
Riboflavin	8,00 mg
Pyridoxin hydroclorid	8,00 mg
Nicotinamid	24,00 mg
Calci pantothenat	16,00 mg

**Tá dược:** Dầu cọ, Sáp ong, Dầu đậu nành, Gelatin, Glycerin, Ethyl vanillin, Titan oxid, phẩm màu xanh số 1, phẩm màu vàng số 2, phẩm màu đỏ số 40.

## Chỉ định điều trị:

Hỗ trợ trong việc điều trị các bệnh lý về gan: Bệnh gan mãn tính, gan nhiễm mỡ, nhiễm độc gan.

## Liều lượng và cách dùng:

Người lớn: 01 viên/lần, 03 lần/ngày.

Trẻ em: khuyến dùng dạng bào chế khác thích hợp hơn.

Liều này có thể tăng hoặc giảm tùy theo triệu chứng bệnh.

## Chống chỉ định:

Bệnh nhân quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Bệnh nhân bị bệnh não gan, vàng da tắc mật và xơ gan ứ mật tiên phát.

Loét dạ dày tiến triển.

Xuất huyết động mạch

Hạ huyết áp nặng

## Thận trọng khi dùng thuốc:

Nếu có phản ứng tăng cảm bất thường, ngưng dùng thuốc và hỏi ý kiến của bác sỹ hay dược sỹ.

Nếu triệu chứng bệnh không có cải thiện sau một tháng dùng thuốc, hỏi ý kiến bác sỹ hay dược sỹ.

## Tương tác thuốc:

Thuốc lợi tiểu đặc biệt furosemide có thể làm tăng sự thiếu thiamin (Vitamin B<sub>1</sub>).

Vitamin B<sub>6</sub> làm giảm tác dụng của levodopa trong điều trị bệnh Parkinson; điều này không xảy ra với chế phẩm là hỗn hợp levodopa-benserazid.

Vitamin B<sub>6</sub> có thể làm giảm bớt trầm cảm ở phụ nữ uống thuốc tránh thai.

Thuốc tránh thai uống có thể làm tăng nhu cầu về Vitamin B<sub>6</sub>

Rượu có thể gây cản trở hấp thu Vitamin B<sub>2</sub> ở ruột.





Probenecid sử dụng cùng Vitamin B<sub>2</sub> gây giảm hấp thu Vitamin B<sub>2</sub> ở dạ dày, ruột  
Sử dụng nicotinamid đồng thời với chất ức chế men khử HGM-CoA có thể làm tăng  
guy cơ gay tiêu cơ vân (rhabdomyolysis)

Sử dụng nicotinamid đồng thời với thuốc chẹn Alpha-adrenergic trị tăng huyết áp có thể  
dẫn đến hạ huyết áp quá mức.

Khẩu phần ăn và/hoặc liều lượng thuốc uống hạ đường huyết hoặc insulin có thể cần phải  
điều chỉnh khi sử dụng đồng thời với nicotinamid

Sử dụng nicotinamid đồng thời với các thuốc có độc tính với gan có thể làm tăng thêm tác  
hại độc cho gan.

Không nên dùng đồng thời nicotinamid với carbamazepin vì gây tăng nồng độ  
carbamazepine huyết tương dẫn đến tăng độc tính.

#### **Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

Phải tham vấn ý kiến bác sỹ khi dùng cardus marianus cho phụ nữ có thai và phụ nữ cho  
con bú.

Thiamin vận chuyển tích cực vào thai, không có nguy cơ nào được biết. Mẹ dùng Thiamin  
vẫn tiếp tục cho con bú được.

Liều dùng của Pyridoxin và nicotinamid của chế phẩm này không gây hại cho thai nhi và  
không ảnh hưởng cho con bú.

**Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Chưa có báo cáo

#### **Tác dụng không mong muốn của thuốc:**

Khi dùng thuốc, khó chịu dạ dày, tiêu chảy và buồn nôn có thể xảy ra.

#### **Quá liều:**

Cho đến nay chưa có bằng chứng về trường hợp quá liều.

Trong trường hợp quá liều, ngưng dùng thuốc, điều trị triệu chứng và dùng các biện pháp  
hỗ trợ.

**Bảo quản:** Bảo quản dưới 30<sup>0</sup>C, tránh ánh sáng trực tiếp.

**Qui cách:** Hộp 02 túi x 06 vỉ x 05 viên nang mềm

**Tiêu chuẩn:** Nhà sản xuất

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất

*Thông báo cho bác sỹ biết các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.*

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ*

*Để thuốc tránh xa tầm với của trẻ em.*

**Sản xuất bởi:**

**GR SCHERER KOREA LIMITED**

704-1, Jeonsu-Ri, Kangha-Myon, Yangpyong-Gun, Kyungki-Do, Korea



**PHÓ CỤC TRƯỞNG**  
*Nguyễn Văn Thanh*

